TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG KHÊ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2018/QĐST-HNGĐ	*Hương Khê, ngày 03 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị T1. Sinh năm 1976.

Địa chỉ: Xóm La Khê, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Đinh Văn T2. Sinh năm 1974.

Địa chỉ: Xóm La Khê, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; khoản 1, khoản 3 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Văn T2, sinh năm 1974 và chị Cao Thị T1, sinh năm 1976.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Con thứ nhất tên là Đinh Thị N, sinh ngày 26/5/1999, nay đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Con thứ hai tên là Đinh Cao Quang H, sinh ngày 11/9/2015, chưa đủ 18 tuổi. Hai bên đương sự thỏa thuận anh Đinh Văn T2 được quyền trực tiếp nuôi dưỡng

con Đinh Cao Quang H cho đến khi con trưởng thành (tròn 18 tuổi). Anh Đinh Văn T2 không yêu cầu chị Cao Thị T1 cấp dưỡng nuôi con.

Chị Cao Thị T1 được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về quan hệ tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Cao Thị T1 nhận nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí ly hôn. Chị đã nộp 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2016/0004140 ngày 12/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, nay được trả lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện H;
- THADS huyện H;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trịnh Thị Thiện